TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ THIỆN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28 /2020/HSST
Ngày 16/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Ksor H'Đuen
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
+ Ông Rmah Ét
+ Ông Chế Công Nghị

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà : Bà Võ Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 06/11/2020, đối với bị cáo:

Siu Đ, sinh năm 1999, tại Phú Thiện, Gia Lai Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con bà Siu H'P; Vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 06/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 33/HSST. Ngày 26/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện xử phạt 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; 09 tháng tù giam về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp chung hình phạt với bản án số 33/HSST ngày 06/12/2016, buộc Siu Đ chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 36 tháng tù giam, ngày 24/5/2020 chấp hành xong hình phạt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2020 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Bùi Thị Phượng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Rcom V, sinh năm 1988.
` Địa chỉ: Thôn Plei P, xã C, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Đinh C, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn Plei P, xã C, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
- *Người làm chứng*: Siu H'P, sinh năm 1937. Có mặt.
Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai.
-*Người phiên dịch tiếng Jarai*: Ông Rcom Pu. Có mặt.
Địa chỉ: Tổ dân phố 15, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 22/7/2020, Siu Đ (sinh năm 1999, trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai) đi làm rẫy tại thôn Plei P, xã C, huyện P, Gia Lai. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Đ đi bộ từ khu vực rẫy về nhà mình tại tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện P, Gia Lai. Khi đi ngang qua nhà anh Rcom V . Đ phát hiện có khoảng 3-4 chiếc xe mô tô đang dựng dưới gầm nhà sàn không có người trông coi, quản lý nên đã nảy sinh ý định trộm cắp 01 chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại. Đ mở cổng đi đến xe mô tô Sirius, hiệu Yamaha, biển kiểm soát BKS 81 B1 – 463.20 của anh Rcom V, dùng tay giật dây khóa điện, lén lút dắt xe mô tô ra đường bê tông và nổ máy điều khiển xe về nhà của mình ở tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai rồi cất giấu trong chuồng bò phía sau nhà. Đến sáng ngày 23/7/2020, Siu Đ đến cửa hàng sơn "Thông Phúc" ở tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai mua 01 hộp sơn phun màu đen về sơn lại toàn bộ thân xe mô tô đã trộm cắp đồng thời Đ tháo rời biển kiểm soát xe mang đi cất giấu nhằm mục đích tránh bị người dân phát hiện.

Sau khi bị mất trộm tài sản, Rcom V đã trình báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện. Quá trình điều tra, cảnh sát điều tra đã phát hiện 01 xe mô tô Sirius, hiệu Yamaha màu sơn đen tại chồng bò nhà Siu Đ và phát hiện Siu Đ là người thực hiện vụ trộm cắp trên.

Ngày 29/7/2020, Siu Đ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Thiện đầu thú, khai rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản Kết luận định giá tại sản số 12/KL- HĐG ngày 29/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Phú Thiện xác định trị giá còn lại của xe mô tô Sirius, hiệu Yamaha có BKS: 81B1 – 463.20 là 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng).

Bà Siu H'Pr (bà ngoại Siu Đ) không biết việc xe mô tô Siu Đ cất giấu tại chuồng bò là xe do Đ trộm cắp mà có. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Sau khi vụ việc xảy ra, anh Rcom V đã nhận lại xe mô tô BKS 81B1 – 463.20 và không yêu cầu bồi thường gì thêm

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS, ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Siu Đ về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo

đầu thú được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Siu Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm bào chữa cho bị cáo: Hành vi của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Phú Thiện truy tố, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã có sự ăn năn hối cải và đi đầu thú, xét thấy việc phạm tội của bị cáo là phạm tội gây thiệt hại không lớn, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo đầu thú quy định tại các điểm s, h khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Về mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị là quá nặng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Siu Đ không quá 18 tháng tù là phù hợp.

Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:*

Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 23 giờ ngày 22/7/2020, lợi dụng lúc đêm khuya Siu Đ đã đột nhập vào gầm nhà sàn của gia đình anh Rcom V ở thôn Plei P, xã C, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Sirius, hiệu Yamaha, biển kiểm soát 81 B1 – 463.20 nhằm mục đích sử dụng để làm phương tiện đi lại, chiếc xe mô tô có trị giá là 5.100.000 đồng (*Năm triệu một trăm nghìn đồng*).Từ những tình tiết nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Siu Đ đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo và có sự ăn năn hối cải về hành vi của mình, sau khi vụ việc bị phát hiện, bị cáo đã đầu thú. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đối

với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] *Về hình phạt*

Xét về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 06/12/2016 từng bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, ngày 26/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện xử phạt 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; 09 tháng tù giam về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp chung hình phạt của 02 bản án là 36 tháng tù giam, ngày 24/5/2020 chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân mà ngày 22/7/2020 bị cáo còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo xâm hại trực tiếp đến quyền sỡ hữu tài sản của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nên xem xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời làm tốt công tác răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về vật chứng vụ án:* 01 xe môtô BKS 81B1 – 463.20, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trao trả vật chứng cho chủ sở hữu hợp pháp anh Rcom V là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Anh Rcom V đã nhận lại xe môtô BKS 81B1 – 463.20 và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Siu Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sư.

Tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Siu Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/7/2020.

2. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Siu Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

3. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hánh án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hàn án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND H. Phú Thiện;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- CQĐT Công an H. Phú Thiện;
- CQ THA. HS Công an H. Phú Thiện;
- Các bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ksor H'Đuen